

## BỘ NGOẠI THƯƠNG

**THÔNG TƯ số 178-BNT quy định chế độ trang bị bảo hộ lao động trong ngành ngoại thương.**

Kính gửi:

*Tổng Công ty xuất nhập khẩu,  
Các Cục, Sở và Trường cán bộ  
Ngoại thương,*

*Các Công ty, xí nghiệp, công trường*

Công tác ngoại thương ngày càng phát triển, nhưng tiêu chuẩn trang bị phòng hộ lao động quy định trong thông tư số 62-BNT ngày 27-4-1962 của bộ đã ban hành, nay không còn thích hợp nữa.

Đề đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe và cải thiện dần dần điều kiện làm việc cho công nhân, viên chức, không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. Dựa vào thông tư số 13-LĐ-TT ngày 29-6-1962 của bộ Lao động và tình hình thực tế qua quá trình thực hiện chế độ trang bị bảo hộ lao động trong ngành, sau khi đã thống nhất ý kiến với bộ Lao động và Tổng công đoàn, bộ ban hành thông tư này nhằm quy định rõ hơn các nguyên tắc cấp phát, sử dụng, bảo quản và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc thi hành chế độ trang bị phòng hộ lao động.

**I. NGUYÊN TẮC CHUNG VỀ CẤP PHÁT TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG**

**A. Điều kiện được trang bị.**

Khi công nhân, viên chức làm việc trong một hay nhiều điều kiện sau đây thì được trang bị dụng cụ phòng hộ lao động:

1. Làm việc trực tiếp trong những nơi có chất độc, hơi độc, hơi thối, bản thiu ảnh hưởng đến sức khỏe.

2. Làm việc ở một trong những điều kiện không bình thường như:

- Nóng hay lạnh quá mức bình thường;
- Ánh sáng quá chói có hại đến mắt;
- Nhiều bụi quá tiêu chuẩn quy định;
- Lầy lội, nước bẩn ăn lở loét chân tay;
- Tiếp xúc với vật nhọn, sắc cạnh, cọ sát của vật nặng, ráp, có thể bị xây xát cơ thể;
- Tiếp xúc với vật bị nung nóng, nước sôi có thể làm cháy bỏng da, hoặc bị những mảnh kim loại khoáng sản bắn vào mắt;
- Thường xuyên phải lưu động ngoài trời chịu ảnh hưởng của mưa vì không thể nghỉ đề trú ẩn được.

3. Làm việc trong những điều kiện nguy hiểm như tiếp xúc với thiết bị có điện thế cao trên 56 vôn.

— Làm việc trên cao.

**B. Đối tượng được trang bị dụng cụ phòng hộ lao động.**

1. Công nhân, viên chức làm việc với những điều kiện như trên đã quy định ở các đơn vị xí nghiệp, công ty, các kho trạm, các công trường... thuộc bộ Ngoại thương không phân biệt thường xuyên hay thời vụ, kể cả những người đang ở thời kỳ học nghề (trừ những người làm khoán tự do theo lối gia công) đều được cấp phát hoặc cho mượn những dụng cụ phòng hộ lao động cần thiết.

2. Cán bộ, nhân viên kỹ thuật nghiệp vụ, cán bộ kiểm tra, cán bộ lãnh đạo xí nghiệp, công ty khi tiếp xúc với công việc có một hay nhiều điều kiện nói trên cũng được đơn vị cho mượn dụng cụ phòng hộ lao động trong thời gian làm việc.

3. Đối với những công việc không làm thường xuyên, nhưng khi làm cần thiết phải có trang bị phòng hộ lao động thì đơn vị được mua sắm một số dự phòng đề dùng khi làm công việc đó.

4. Đối với những công việc không gây nhiều độc và nguy hiểm mà chỉ làm trong một thời gian ngắn, sau đó lại đi làm việc khác, không gây nhiều độc lắm, không ảnh hưởng gì đến sức khỏe thì không nhất thiết phải trang bị đầy đủ theo tiêu chuẩn quy định (thí dụ quần áo, mũ vải v.v... cho thợ sửa chữa máy) trừ lại đối với những công việc dễ nhiễm độc, nhiễm trùng hoặc nguy hiểm đến tính mạng công nhân, thì mặc dù chỉ làm trong một thời gian rất ngắn cũng phải được trang bị đầy đủ dụng cụ phòng hộ theo tiêu chuẩn quy định. Thí dụ: công nhân trực tiếp với điện...

**II. NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG VÀ GIỮ GÌN DỤNG CỤ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG**

1. Dụng cụ phòng hộ lao động là tài sản chung của Nhà nước. Các đơn vị cấp phát có trách nhiệm bảo quản theo dõi kiểm tra việc sử dụng không để lãng phí mất mát gây thiệt hại cho công quỹ và tài sản chung của Nhà nước.

2. Những cán bộ, công nhân được cấp phát hoặc được mượn dụng cụ trang bị phòng hộ lao động có trách nhiệm bảo quản tốt và sử dụng trong giờ làm việc không được sử dụng ngoài giờ làm việc.

3. Trước khi giao dụng cụ phòng hộ lao động cho công nhân sử dụng đơn vị cần hướng dẫn

thành thạo cách sử dụng và giữ gìn dụng cụ đó. Quy định trách nhiệm của người sử dụng nếu đề mất mát.

4. Những dụng cụ dùng vào việc cách điện, đề phòng nhiễm độc, dây an toàn... cần kiểm tra nghiệm thử trước khi cấp phát cho công nhân và phải thử lại sau từng thời gian sử dụng. Trước khi sử dụng công nhân cũng phải kiểm tra lại chất lượng của các dụng cụ phòng hộ lao động.

5. Mỗi đơn vị cần có kho, tủ đựng những dụng cụ phòng hộ lao động và phân công cho một nhân viên kiêm việc bảo quản giao nhận.

6. Dụng cụ phòng hộ khi đã hết hạn mà không còn dùng nữa công nhân sẽ đem đổi lấy thứ mới và từng thời gian phải lập biên bản xác nhận (Hội đồng gồm thủ trưởng đơn vị đại diện Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên lao động xí nghiệp).

7. Mỗi cá nhân hay bộ phận được cấp phát trang bị phòng hộ lao động phải có sổ hay phiếu ghi rõ dụng cụ được cấp phát hoặc thay đổi đề tiện việc theo dõi.

8. Trường hợp cá nhân hay tập thể bộ phận làm mất hoặc hỏng trang bị phòng hộ lao động mà không có lý do xác đáng thì tùy theo lỗi nặng nhẹ mà phê bình, cảnh cáo hoặc phải đền bù bằng tiền một phần hay toàn phần số tiền mua sắm, trong khi xét việc đó đơn vị phải cấp phát cái mới cho công nhân làm việc để khỏi ảnh hưởng đến sức khỏe.

9. Đề khuyến khích những người có thành tích trong việc sử dụng và giữ gìn dụng cụ phòng hộ lao động, hàng năm đơn vị được trích một khoản tiền bằng 20% giá trị tiết kiệm được của những dụng cụ phòng hộ lao động đã được sử dụng lâu hơn thời gian quy định để thưởng cho những người có ý thức tiết kiệm giữ gìn tốt trang bị đó.

Tuy nhiên, phải hết sức chú ý đến đảm bảo an toàn nghĩa là không vì tiết kiệm mà không sử dụng trang bị phòng hộ lao động trong khi làm việc. Việc khen thưởng này chỉ áp dụng đối với công nhân trực tiếp sản xuất và đối với những trang bị có tính toán được thời gian sử dụng rõ ràng như quần áo, giày ủng...

10. Trường hợp chuyển chuyên công tác thì phải trả lại tất cả dụng cụ phòng hộ lao động cho đơn vị cũ.

### III. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Căn cứ vào những nguyên tắc và tiêu chuẩn quy định trên đây các đơn vị phải tiến hành những công việc như sau:

a) Hàng năm vào quý 3 lập kế hoạch bảo hộ lao động cho năm sau gửi về bộ duyệt vào đầu quý 4, kế hoạch này sau khi được duyệt những hàng hóa sản xuất được ở trong nước thì dự trừ kế hoạch trang bị phòng hộ lao động sẽ gửi cho công ty bách hóa, công ty bông, vải, sợi ở địa phương. Những hàng phải mua ở nước ngoài thì gửi lên bộ đề kịp ghi vào kế hoạch nhập khẩu năm tới.

b) Mua sắm các dụng cụ phòng hộ lao động hướng dẫn cho cán bộ, công nhân cách sử dụng bảo quản kiểm tra, nghiệm thử những dụng cụ đòi hỏi phải đảm bảo an toàn tuyệt đối như mặt nạ, găng cách điện v.v...

c) Cán bộ phụ trách công tác bảo hộ lao động căn cứ vào yêu cầu trang bị phòng hộ lao động, cùng bộ phận kế hoạch tài vụ lập thành dự trừ kế hoạch bảo hộ lao động hàng năm và trình lên cấp trên xét duyệt xin kinh phí.

d) Từng đơn vị xây dựng một nội quy cụ thể về cấp phát, sử dụng và gìn giữ các trang bị phòng hộ lao động. Nội quy này sẽ được thông qua công đoàn cùng cấp rồi tổ chức cho công nhân, viên chức học tập và thực hiện.

### IV. PHẠM VI ÁP DỤNG

Thông tư này thi hành trong các đơn vị thuộc khu vực sản xuất, kinh doanh và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa, Cục Hải quan, trường ngoại thương thuộc ngành ngoại thương.

Thông tư này thay thế cho thông tư 62-BNT ngày 27-4-1962 của bộ Ngoại thương, có kèm theo bản quy định tiêu chuẩn trang bị phòng hộ lao động cho các loại công nhân, viên chức trong ngành và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đề việc thi hành chế độ này có kết quả tốt, bộ yêu cầu các đơn vị tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức sử dụng trang bị phòng hộ lao động trong công nhân, viên chức tăng cường kiểm tra đôn đốc việc thực hiện đồng thời thu thập kinh nghiệm và mắc mưu khó khăn phản ảnh về bộ đề nghiên cứu bổ sung được đầy đủ và ngày càng thích hợp hơn.

Hà nội, ngày 24 tháng 10 năm 1963.

K.T. Bộ trưởng bộ Ngoại thương

Thủ trưởng

LÝ BAN

**CHẾ ĐỘ TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG CHO CÁN BỘ,  
CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NGÀNH NGOẠI THƯƠNG**

Công việc cần trang bị 1	Cần đề phòng 2	Được trang bị 3	Thời hạn dùng 4	Chú thích 5
1. Công nhân chế biến ớt xuất khẩu (ớt tán thành bột)	Bụi ớt xông lên mặt mũi và bám vào quần áo ảnh hưởng sức khỏe	Khẩu trang Mũ vải công nhân Yếm choàng Kính bảo vệ mắt	3 tháng 2 năm 1 năm rưỡi Không thời hạn.	
2. Công nhân chế biến lông gà, vịt và rửa lông cừu	Bụi bay vào mắt mũi, dính vào quần áo, hơi độc, hôi hám.	Khẩu trang Mũ vải công nhân Giày hay ủng Yếm ni-lông Quần áo công nhân Kính bảo vệ mắt	3 tháng 2 năm 1 năm 2 năm 1 năm Không thời hạn.	Loại đặc biệt Ứng cho công nhân rửa lông cừu Cho công nhân lông vũ
3. Công nhân chế biến lông gà, vịt ở Cầu tiên và xâu chọn lông ở xí nghiệp lông vũ Hải phòng	Bụi	Khẩu trang Mũ vải hay khăn vuông Kính che bụi Áo choàng	3 tháng 2 năm Không thời hạn 18 tháng	vải xanh
4. Công nhân chế biến xương trâu bò	Mùi hôi thối và xương nhọn đâm vào chân	Khẩu trang Yếm Giày vải Găng vải bạt	4 tháng 1 năm 1 năm 6 tháng	
5. Công nhân chế biến bột sản xuất khẩu	Bụi	Mũ vải công nhân Khẩu trang Yếm	2 năm 4 tháng 18 tháng	Có thể thay bằng khăn vuông cho phụ nữ
6. Công nhân thu mua gà, vịt, ngan, ngỗng	Bụi	Khẩu trang Yếm	4 tháng 18 tháng	
7. Công nhân chế biến vùng đen	Bụi	Khẩu trang Yếm Khăn vuông	3 tháng 18 tháng 2 năm	Có thể may mũ vải công nhân
8. Công nhân dất trâu bò ở miền ngược về đề xuất khẩu	Mưa nắng	Nón hay mũ lá già Áo mưa ngắn Giày vải hay dép cao-su	1 năm 3 năm 1 năm	Nếu là dép cao-su thì 2 năm mỗi năm thay quai một lần
9. Công nhân chăn nuôi thú rừng	Mùi hôi thối, nước ăn chân, phân nước giải dấy vào áo quần	Khẩu trang Mũ vải công nhân Quần áo Ủng	4 tháng 2 năm 18 tháng 1 năm	

0907/1455

LawSOL \* Tel: +84 8 3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

1	2	3	4	5
10. Chăn dê và chăn trâu	Mưa ướt	Mũ lá Giày vải Nylon hay áo mưa ngắn	1 năm 1 năm 3 năm	Nylon thì 2 năm
11. Công nhân thu mua tác kê	Tắc kê cần vào tay	Găng vải bạt	12 tháng	
12. Thú y ở trạm nuôi thú rừng	Khí cần lây bệnh	Khẩu trang Mũ vải công nhân Áo choàng Găng vải bạt	4 tháng 2 năm 18 tháng 12 tháng	
13. Công nhân phơi cá	Tanh hôi xương dằm phải tay	Khẩu trang Yếm Găng vải bạt	4 tháng 18 tháng 1 năm	
14. Công nhân nấu cám nuôi gia súc	Nóng bụi	Mũ vải công nhân Găng tay vải bạt Ủng Quần yếm	2 năm 1 năm 1 năm 1 năm	
15. Công nhân mổ gà vịt xuất khâu	Mùi tanh hôi, nước ăn chân	Khẩu trang Mũ vải công nhân Áo choàng Ủng	4 tháng 2 năm 1 năm 1 năm	
16. Công nhân chế biến hoa quả hộp xuất khâu	A-xít trong hoa quả ăn da tay, nước ăn chân	Khẩu trang Áo choàng Mũ vải công nhân Ủng Găng cao-su	4 tháng 1 năm 2 năm 1 năm 1 năm	Chỉ dùng khi gọt dứa hay đu đủ.
17. Công nhân làm ở kho ướp lạnh	Chống rét	Khẩu trang Áo choàng Mũ bông Giày vải cao cổ Bít tất dài Quần áo bông	4 tháng 1 năm Không thời hạn 1 năm 6 tháng Không thời hạn	
18. Công nhân ở bộ phận máy kho lạnh	Chống rét hơi amoniac	Mũ vải công nhân Quần áo công nhân Khẩu trang Mặt nạ Mũ bông Quần áo bông Giày cao cổ Bít tất dài	2 năm 1 năm 6 tháng Không thời hạn Không thời hạn Không thời hạn 2 năm 1 năm	Mỗi thứ sắm độ 3, 4 cái cho mỗi ca
19. Công nhân làm hộp sắt ở xí nghiệp hoa quả	Sây sát tay chân quần áo	Mũ công nhân Găng vải bạt Quần yếm	2 năm 6 tháng 1 năm	

1	2	3	4	5
20. Công nhân rửa chai lọ ở xí nghiệp hoa quả	Ướt	Áo choàng nylon Mũ vải công nhân  Ủng	1 năm 2 năm  1 năm	
21. Công nhân đứng máy hoa quả và thanh trùng hộp	Đầu mỡ bồng tay	Mũ vải công nhân Quần yếm Khâu trang Găng tay vải	2 năm 1 năm 6 tháng 6 tháng	
22. Công nhân đốt lò nướng bánh và nấu nước đường	Bụi nóng	Mũ vải công nhân Quần áo Khâu trang Ủng hoặc giày Găng vải Kính râm	2 năm 1 năm 4 tháng 1 năm 6 tháng Không thời hạn	
23. Công nhân hàn hộp thủ công	Bụi nóng	Yếm vải	1 năm	
24. Công nhân chế biến sơn ta	Sơn dây ra tay và quần áo	Khâu trang Mũ công nhân Găng vải bạt Giày vải Quần áo	4 tháng 2 năm 6 tháng 1 năm 1 năm	
25. Công nhân chế biến song, mây, tre, xuất khẩu	Nóng bồng tay chân	Đệm vai bằng vải Yếm Găng vải bạt Ủng	1 năm 18 tháng 6 tháng 1 năm	Chỉ dùng ủng khi ra hàng
26. Công nhân uốn cần câu, gậy trúc	Chống nóng	Yếm vải Găng vải bạt	18 tháng 6 tháng	
27. Công nhân cắt tinh dầu	Bụi có dầu bám vào quần áo, tóc, tay chân bị sấy sát, nóng	Khâu trang Mũ vải công nhân Găng vải bạt Quần áo 1 đôi kính cho mỗi ca.	3 tháng 2 năm 6 tháng 1 năm Không thời hạn	
28. Công nhân sấy bằng máy ở xí nghiệp 24	Bụi có dầu dính vào quần áo nước, sấy sát tay	Khâu trang Mũ vải Găng vải Quần yếm	3 tháng 2 năm 6 tháng 1 năm	
29. Công nhân nghiền ở xí nghiệp 24	Bụi có dầu dính vào quần áo, nước ăn chân	Khâu trang Mũ vải công nhân Găng vải bạt Quần áo lao động Kính sản xuất	3 tháng 2 năm 6 tháng 1 năm Không thời hạn	

09671455

LawSoft \* Tel: +84 8 3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

1	2	3	4	5
30. Công nhân ép dầu	Bụi dầu dính vào quần áo, dầu tóc, nước ăn chân	Khẩu trang Mũ vải công nhân Giày vải bạt Găng vải bạt Quần áo lao động	3 tháng 2 năm 1 năm 6 tháng 1 năm	
31. Công nhân súc thùng và đóng thành phẩm (các loại dầu)	Dầu mỡ dính vào quần áo, hơi sút bay vào mắt.	Khẩu trang Mũ vải công nhân Ủng 1 đôi Găng vải bạt Quần yếm	4 tháng 2 năm 1 năm 6 tháng 1 năm	Dùng cho đơn vị khi cần thì dùng
32. Công nhân sửa chữa điện	Tia lửa điện bắn vào người, điện giật	Quần yếm Giày vải đế cao-su Ủng 1 đôi Găng cao su-cách điện Kính bảo vệ mắt	1 năm 1 năm 2 năm cho đơn vị Không thời hạn — nt —	
33. Công nhân sửa chữa cơ khí	Dầu mỡ bụi sây sát tay chân	Mũ vải công nhân Găng vải bạt Giày vải bạt Quần áo công nhân	2 năm 6 tháng 1 năm 1 năm	Riêng hoa quả chưa cần thiết giày
34. Công nhân tiện mài	Bụi, sây sát tay	Mũ vải công nhân Quần yếm Găng vải bạt Kính sản xuất	2 năm 1 năm 6 tháng Không thời hạn	
35. Bơm nước	Dầu mỡ điện giật	Mũ vải Quần yếm Dép cao-su, Găng cao-su cách điện	2 năm 1 năm 1 năm Không thời hạn	Hai thứ này chỉ cấp cho nơi không có máy tự động.
36. Công nhân chế biến hương liệu (gom lác)	Nóng bụi	Mũ vải công nhân Khẩu trang Găng vải bạt Yếm Kính sản xuất	2 năm 3 tháng 6 tháng 1 năm rưỡi Không thời hạn	

1	2	3	4	5
37. Công nhân hàn điện và hàn hơi	Bụi, sây sát tay chân, chói mắt	Mũ vải công nhân Yếm da Kính hàn màu Găng da Giày vải bạt Quần áo	2 năm Không thời hạn — nt — — nt — 1 năm 1 năm	
38. Công nhân đốt lửa nồi hơi	Nóng bụi và chói mắt	Bao mặt vải Khâu trang Găng vải bạt Giày vải Quần áo Mũ vải công nhân Kính dâm bảo vệ mắt	1 năm 3 tháng 1 năm 1 năm 1 năm 2 năm Không thời hạn	4 tháng nếu làm ở bộ phận than si
39. Công nhân điều khiển máy cưa đĩa, sọc, vòng	Bụi, gỗ văng vào người	Khâu trang Mũ vải công nhân Bác tay Kính bảo vệ mắt Yếm da che ngực bụng Găng vải bạt Quần áo công nhân	4 tháng 2 năm Không thời hạn — nt — — nt — 4 tháng 1 năm	Đứng máy
40. Công nhân hút mùn cưa	Bụi	Khâu trang Mũ vải công nhân Kính Yếm	4 tháng 2 năm Không thời hạn 1 năm	
41. Công nhân đánh vec-ni	Thuốc ăn da ngón tay	Khâu trang Cao-su bọc ngón tay.	4 tháng 3 tháng	
42. Công nhân tằm thuốc gỗ	Thuốc ăn da tay, nước ăn chân, bàn quần áo	Khâu trang Mũ vải công nhân Găng cao-su Yếm Đệm vai Ủng	4 tháng 2 năm 1 năm 1 năm 1 năm 1 năm	
43. Công nhân vận chuyển ván sàn	Bụi	Găng vải bạt Khâu trang Mũ vải công nhân Yếm Đệm vai	6 tháng 4 tháng 2 năm 1 năm 1 năm	

1	2	3	4	5
44. Xê gỗ ngoài trời	Bụi	Mũ vải công nhân Khẩu trang Kính trắng	2 năm 6 tháng Không thời hạn	
45. Công nhân nuôi và lấy nọc rắn	Nọc độc dây dính vào quần áo và hơi độc bay vào mắt mũi	Mũ vải Khẩu trang Áo choàng Găng nilong  Ủng Yếm Kính	2 năm 6 tháng 2 năm Không thời hạn 1 năm 2 năm Không thời hạn	(Khi bắt rắn) (Dùng khi lấy nọc)
46. Công nhân chế biến gừng, cạo quế v.v...	Bụi	Kính  Khẩu trang Yếm	Không thời hạn 4 tháng 1 năm	
47. Công nhân làm vỏ sứ	Bụi	Khẩu trang Mũ vải công nhân Yếm Mũ vải công nhân hay khăn vuông	4 tháng 2 năm 2 năm 2 năm	
48. Nhân viên giao nhận hàng hóa tại cảng	Mưa gió rét bụi	Áo mưa Khẩu trang Ủng	4 năm 6 tháng 1 năm	
49. Công nhân đóng gói apatite, xi-măng	Bụi, nóng	Mũ vải công nhân Giày vải bạt Yếm Khẩu trang Kính	2 năm 6 tháng 18 tháng 4 tháng Không thời hạn	Cấp khăn vuông cho nữ thay mũ
50. Nhân viên giao nhận và áp tải hàng hóa	Nước bẩn ăn chân mùi hôi	Khẩu trang Áo mưa hay nilong Ủng Găng vải bạt	4 tháng 3 năm 1 năm 1 năm	Ủng và găng cho công nhân áp tải lợn và nhân viên giao nhận quặng ở Pom hán
51. Công nhân sửa mái nhà lợp bằng tôn	Nóng bỏng chân nắng	Mũ lá già, Dép gai	1 năm 1 năm	
52. Công nhân nhận xe ở Bình tường	Dầu mỡ, sây sát tay, hơi a-xít	Mũ bịt tai Khẩu trang  Quần áo Găng vải bạt Kính  Ủng	3 năm 4 tháng  18 tháng 6 tháng Không thời hạn 1 năm	

1	2	3	4	5
53. Công nhân lấy mẫu khoáng sản	Bụi	Khẩu trang Yếm Găng vải bạt Kính	4 tháng 2 năm 6 tháng Không thời hạn	
54. Công nhân rèn	Bụi, bông, dẻ sây sát da	Mũ vải Quần áo lao động Giày vải cao cổ 1 găng vải	2 năm 1 năm 1 năm 6 tháng	Cho tay cầm kim
55. Công nhân phun thuốc sát trùng ở các kho	Thuốc độc	Khẩu trang Áo choàng Găng vải bạt Giày vải cao cổ Mặt nạ	4 tháng 18 tháng 1 năm 1 năm Không thời hạn	
56. Công nhân khâu vác hàng xuất khẩu	Bụi	Khẩu trang Đệm vai hay khăn vuông Găng vải	6 tháng 1 năm 1 năm	Khi chuyên hàng hóa
57. Công nhân nấu bạc	Nóng, bụi	Khẩu trang Mũ vải công nhân Găng vải bạt Ủng Quần áo Kính sản xuất	4 tháng 2 năm 6 tháng 1 năm 1 năm Không thời hạn	
58. Công nhân bao bì đóng gói hàng	Bụi và sây sát tay chân	Găng vải bạt Yếm Mũ vải công nhân Vải lót vai	6 tháng 18 tháng 2 năm 2 năm	
59. Công nhân tĩa và dệt thảm len	Bụi, lông ghim bám vào người	Mũ vải công nhân Khẩu trang Yếm	2 năm 4 tháng 18 tháng	
60. Công nhân đánh sơn ở mỹ nghệ.	Sơn dầy vào quần áo tay chân	Khẩu trang Mũ vải công nhân Yếm ni-lông Găng ni-lông Ủng	6 tháng 2 năm 2 năm 2 năm 1 năm	
61. Công nhân chọn vải vụn.	Bụi	Khẩu trang Yếm	4 tháng 1 năm	
62. Công nhân tẩy và nhuộm vải	Ướt, nước ăn chân, thuốc ăn da tay	Yếm ni-lông Ủng Khẩu trang Găng cao-su	1 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	Cho công nhân giặt quần áo
63. Công nhân phơi vải	Nắng và nóng	Áo choàng Dép cao-su Nón hay mũ lá già	2 năm 3 năm 1 năm	

09671455

1	2	3	4	5
64. Công nhân may quần áo	Bụi	Khâu trang Yếm	6 tháng 2 năm	
65. Công nhân đóng hòm, mở hòm, khâu xếp hòm	Sây sát và bụi	Găng vải bạt Quần yếm Mũ vải Vải lót vai	3 tháng 18 tháng 2 năm 2 năm	
66. Công nhân làm giầy da	Sờn rách quần áo	Yếm	2 năm	
67. Công nhân phát nguyên liệu như sơn phêm, hắc ín v.v... ở kho mỹ nghệ	Sơn phêm rây ra tay và quần áo	Khâu trang Găng vải bạt Mũ công nhân Yếm	6 tháng 1 năm 2 năm 2 năm	
68. Công nhân nấu hắc ín	Hắc ín rây ra tay và quần áo	Mũ vải công nhân Quần yếm Găng vải bạt Khâu trang Ủng	2 năm 2 năm 1 năm 4 tháng 1 năm	
69. Công nhân in dấu và quay ronéo	Sơn mực rây vào quần áo	Yếm	2 năm	
70. Lao công vệ sinh	Đảm bảo vệ sinh	Khâu trang Yếm Mũ vải công nhân Ủng	6 tháng 2 năm 2 năm 1 năm	
71. Bảo vệ viên kinh tế	Mưa ướt	Áo mưa Ủng	4 năm 1 năm	Ủng chỉ cấp cho người dọn cầu tiêu thùng.
72. Nhân viên giữ trẻ	Đảm bảo vệ sinh	Khâu trang Mũ vải công nhân Áo choàng	6 tháng 2 năm 18 tháng	
73. Cấp dưỡng	Đảm bảo vệ sinh	Khâu trang Yếm Mũ công nhân	4 tháng 1 năm 2 năm	
74. Công nhân giải vải		Mũ vải công nhân Yếm Khâu trang	2 năm 18 tháng 6 tháng	
75. Công nhân kiểm nghiệm hóa chất	Chất độc	Khâu trang Áo choàng Mũ vải công nhân Găng cao-su	6 tháng 18 tháng 2 năm Không thời hạn	

1	2	3	4	5
76. Y tá cơ quan	Đảm bảo vệ sinh	Mũ vải Khâu trang Áo choàng	2 năm 4 tháng 18 tháng	
77. Công nhân máy bào (bào thâm, bào cuốn, bào sợi)	Bụi, sây sát tay chân	Mũ vải công nhân Găng vải bạt Khâu trang Kính bảo vệ mắt Quần yếm	2 năm 6 tháng 4 tháng Không thời hạn 1 năm	
78. thợ mộc		Mũ vải Yếm	2 năm 1 năm	
79. thợ nề xây tường		Găng tay Quần yếm	6 tháng 1 năm	
80. Tội vôi đánh vữa		Khâu trang Yếm Kính trắng Ủng	4 tháng 1 năm Không thời hạn 1 năm	
81. Seo gỗ đưa vào máy		Áo mưa ngắn Găng vải bạt	4 năm 6 tháng	
82. Phụ hàn điện và hàn hơi	Lửa bóng chói mắt	Mũ vải Găng vải Giày vải Quần áo Kính nâu	2 năm 6 tháng 1 năm 1 năm Không thời hạn	
83. Lái và phụ lái xe vận tải	Bụi dầu mỡ	Mũ vải Găng vải bạt Kính Quần yếm 1 chiếc	2 năm 1 năm Không thời hạn 18 tháng 1 năm	Dùng khi sửa chữa cho mỗi xe
84. Công nhân nhúng gà vịt vào nhựa thông và nước sôi	Bong nước sôi, hơi nóng xông vào mắt	Khâu trang Mũ công nhân Găng cao-su Quần yếm Ủng Kính bảo vệ mắt	4 tháng 4 tháng 6 tháng 18 tháng 1 năm Không thời hạn	
85. Sửa chữa bao bì chuyên vận SO <sub>4</sub> H <sub>2</sub> , HCl	Đề phòng hơi a-xít và a-xít bắn vào người	Khâu trang Găng cao-su Yếm vải bạt Kính	4 tháng 1 năm 2 năm Không thời hạn	
86. Công nhân vận chuyên vôi bột super lân	Bụi vôi	Mũ vải công nhân Khâu trang Yếm Găng vải bạt Ủng Kính	2 năm 3 tháng 2 năm 1/2 năm, 1 năm Không thời hạn	

1	2	3	4	5
87. Công nhân gò	Sây sát, bụi	Mũ công nhân Quần yếm Găng vải bạt Kính bảo vệ mắt	2 năm 1 năm 1 năm Không thời hạn	
88. Liên lạc	Mưa	Áo mưa	3 năm	
89. Cắt và chế biến lông thú và da thú rừng	Bụi, hơi thối	Khâu trang Mũ vải công nhân Kính bảo vệ mắt Áo choàng xanh	4 tháng 2 năm Không thời hạn 18 tháng	
90. Công nhân nuôi ong	Đề phòng ong đốt	Mặt nạ lưới Găng cao-su Giày cao cổ	Không thời hạn Không thời hạn 2 năm	Chỉ dùng khi lấy mật
91. Công nhân máy quay sơn	Bụi, dầu mỡ	Mũ vải công nhân Khâu trang Quần yếm Găng vải bạt	2 năm 4 tháng 18 tháng 6 tháng	
92. Công nhân giặt quần áo ở khách sạn	Ướt, nắng	Mũ vải công nhân Yếm ny-lông Ủng Mũ lá giả	2 năm 2 năm 1 năm 1 năm	
93. Công nhân là quần áo ở khách sạn	Bụi	Mũ vải công nhân Yếm vải	2 năm 2 năm	

PHỦ THỦ TƯỚNG XUẤT BẢN  
In tại Nhà máy in Tiểu bộ Hà-nội